TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08 /2021/HS - ST
Ngày 08-03-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN - HOÀ BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân*:*Ông Trần Ánh Hồng và bà Phan ThịThu

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Tư Duy,Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST - HS, ngày 11 tháng 01năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 06/2020/QĐXXST - HS, ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn N**; Sinh ngày 08/3/1990

Nơi cư trú: Đội 4, thôn P, xã H, huyện M, TP H

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông : Trần Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Á, sinh năm 1969; Vợ Trần Thị Kh sinh năm 1991, có 02 con lớn sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; gia đình có 02 anh em, lơn nhất là bị can, nhỏ sinh năm 1991

Tiền án, tiền sự : Không ; Nhân thân: ngày 29/07/2015, Tòa án nhân dân huyện M , thành phố Hà N áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 31: điểm h,p khoản 1 Điều 46 BLHS,xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/09/2020 đến nay có mặt.

Bị hại: Công ty Cổ phần Ph

Địa chỉ : Thôn Thủ Tr, xã Thanh M, thị xã S, tp H .

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc H- chức vụ giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Đ – nhân viên công ty, (ông Đức vắng mặt có lý do)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh: Kiều Văn Ch, sinh năm 1988, (vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, thị xã S, H.

+ Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1969

+ Bà Nguyễn Thị Á, sinh năm 1969

Đều trú tại : Đội 4, thôn Ph, xã H, huyện C, Hà Nội.

Người làm chứng: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1982

HKTT: Thôn Vài, xã H, Mỹ Đ, Hà N

2. Anh Nguyễn Mạnh H , sinh năm 1994

HKTT: Xóm Tiên H, xã Cao D, huyện L, tỉnh Hòa B.

3. Anh Bùi Hữu V, sinh năm 1992

HKTT: Thôn B, xã Th, huyện L, tỉnh H.

4. Chị Quách Thị Th, sinh năm 1971

HKTT: Thôn Gò M, xã Th, huyện L, tỉnh H.

5. Anh Bùi Hương Ng, sinh năm 1961

HKTT: Thôn Gò M, xã Th, huyện L, tỉnh H.

6. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970

HKTT: Thôn Gò M, xã Th, huyện L tỉnh Hòa . tỉnh H.

7. Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1981

HKTT: Thôn Xuân D, xã Th, huyện L tỉnh H.

8. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1970

HKTT: Thôn G, xã Th, huyện L, tỉnh H.

Người làm chứng đều vắng mặt, riêng chị Thúy có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 07 giờ ngày 01/01/2020 Trần Văn N điều khiển xe ô tô BKS: 29C-734.15 cùng chị Vũ Thị Th (là chủ xe),chở hàng tạp hóa từ huyện M đến bán cho các quán đại lý tạp hóa trên địa bàn huyện Lương Sơn, Hòa Bình. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi N điều khiển xe ô tô đi trên đường liên xã thuộc thôn G , Th, L, H thì va chạm với xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-535.22, kéo theo rơ móc BKS: 29R-026.94 do anh Kiều Văn Ch(là lái xe của công ty cổ phần Ph), chở phân bón giao cho Hội nông dân xã Thanh Cao. Sau khi xảy ra va chạm, anh Chiến và Nam xuống xe nói chuyện, thấy xe ô tô của mình va vào cột điện bên đường bị hư hỏng do tránh xe ô tô của anh Ch nên Nam yêu cầu anh Ch phải đền bù, tuy nhiên anh Ch không đồng ý vì cho rằng Nlái xe vượt ẩu bên phải khiến xe bị hư hỏng bên phải nên có nói với Nam là: “Mày đi sai rồi còn lắm chuyện”, nghe anh Ch nói vậy N không nói gì lên xe đi tiếp. Sau đó Nam điều khiển xe ô tô đi đến quán bán hàng tạp hóa của ông Bùi Hương N ở thôn Gò Mu thì dừng lại để giao hàng cho ông Ngàn. Sau khi giao hàng xong N không điều khiển xe ô tô đi tiếp mà vẫn dừng ở đó, lúc này anh Ch điều khiển xe ô tô chở phân đi đến, do vị trí xe ô tô

N đỗ ở gần giữa đường, xe ô tô của anh Chiến không đi qua được nên anh Chiến dừng lại. Trong lúc đó Nam gọi điện thoại cho Bùi Hữu Việt và Nguyễn Mạnh Hiếu đến chỗ Nam với mục đích đến để nói chuyện với anh Chiến. Lúc này, anh Nguyễn Hữu Hưng, bà Quách Thị Th và bà Nguyễn Thị Ph là những người chờ nhận phân của anh Ch chở đến nhìn thấy xe anh Ch dừng lại trước cửa nhà ông Ng không đi đến giao phân nên đã đi đến chỗ nhà ông Ngàn để xem. Khi đến nơi thì biết việc anh Ch và N có mâu thuẫn với nhau và N đang đỗ xe chặn đường lưu thông xe ô tô của anh Chiến nên bà Th có bảo với N "Có việc gì hai bên giải quyết sau, còn bây giờ anh đánh xe gọn vào để xe chở phân còn chở phân bón cho bà con. Lúc này thấy trời đang mưa phùn sợ hỏng phân nên bà Th nói tiếp "Nếu anh để xe như vậy, phân bón của dân ướt thì anh phải chịu trách nhiệm" anh H cũng đề nghị Nam đánh xe đỗ gọn vào lề đường để xe chở phân của anh Ch di chuyển đến điểm nhận phân. Lúc này N mới bảo chị Th đánh xe đi tiếp, còn N ngồi lại quán tạp hóa nhà ông Ng. Sau khi chị Th đánh xe đi, anh Ch điều khiển xe ô tô đến cổng nhà bà Th để bốc dỡ giao hàng cho bà Th , khi anh Ch đang tháo dỡ bạt che phủ bên trái xe ô tô thì thấy Nam đi bộ đến nên anh Ch có nói "Chuyện không có gì bỏ qua đi", N nói lại "Không qua được". Đúng lúc này, Việt và H đi hai xe máy đến, thấy người trên xe máy cầm dao đi đến anh Ch bỏ chạy, thấy vậy N lấy 01 con dao dạng dao dài khoảng 01m, lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ (Do Việt hay H mang đến và lấy từ tay ai thì N không nhớ) cầm hai tay chém một nhát vào gương chiếu hậu và một nhát vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-535.22 của anh Chiến. Sau khi dùng dao chém xe ô tô của anh Chiến thì N lên xe máy cùng V và H bỏ đi và N đã vứt con dao (hiện không nhớ vị trí, địa điểm nào). Khoảng một giờ sau, anh Chiến quay lại thì thấy chiếc xe ô tô của mình bị nứt vỡ hư hỏng toàn bộ phần kính chắn gió phía trước và gương chiếu hậu bên trái (bên phía ghế lái xe) nên đã gọi điện thoại báo cho cơ quan chức năng đến giải quyết.

Sau khi gây án bị can Trần Văn N đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 01/07/2020, Cơ quan cảnh sát Điều tra ra Quyết định truy nã đối với bị can Trần Văn Nam. Đến ngày 29/09/2020, Trần Văn N đã đến Công an thành phố Hà Nội để đầu thú. Tại cơ quan Công an Trần Văn N đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Tại bản kết luận định giá số: 02/KL-HĐĐG ngày 09 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản gồm:01 kính chắn gió phía trước, trị giá là: 5.400.000 đồng; 01 gương chiếu hậu bên trái, trị giá là 3.800.000 đồng. Tổng trị giá là 9.200.000 đồng (Chín triệu hai trăm nghìn đồng).

-Vật chứng vụ án + 01 (Một) kính chắn gió phía trước của xe ô tô BKS: 29C – 535.22 đã bị hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được.

+ 01 (Một) gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô BKS: 29C – 535.22 đã bị hư hỏng không sử dụng được.

Đối với 01 con dao (dạng dao) dài khoảng 01m, lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng gỗ, sau khi phạm tội Trần Văn Nam đã vứt đi hiện không nhớ được vị trí, địa điểm nào. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa thu giữ được.

- Về phần dân sự: Gia đình đã tự nguyện bồi thường cho Công ty CP P là chủ hợp pháp của chiếc xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-535.22 số tiền 10.000.000đ

(Mười triệu đồng), Công ty CP Phùng H đã nhận đủ số tiền trên và không có đề nghị gì thêm và đề nghị cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn N.

Đối với anh Kiều Văn Ch không đề nghị gì nên không giải quyết.

Quá trình điều tra nhận thấy chiếc xe ô tô đầu kéo BKS: 535.22 là tài sản của Công ty CP Phùng H nhưng đã được thế chấp tại chi nhánh Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triên thị xã S để vay vốn. Cơ quan điều tra đã làm việc với Ngân hàng để làm rõ quyền lợi liên quan đến bên thứ ba đại diện Ngân hàng cho biết đối với chiếc ô tô đầu kéo đang thế chấp tại ngân hàng thì Công ty CP P tự khắc phục và có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan pháp luật để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Chi nhánh Ngân hàng không có bất kỳ yêu cầu, kiến nghị, đề nghị gì về phần dân sự cũng như trách nhiệm hình sự, nên không đề cập.

Đối với xe ô tô BKS: 29C-734.15 của chị Vũ Thị Th bị hư hỏng do va chạm với xe ô tô đầu kéo của anh Chiến điều khiển và bị va vào cột điện bên đường. Do bị hư hỏng nhẹ, chị Th đã tự khắc phục và không yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập.

Cáo trạng số: 02/CT - VKSLS ngày 07/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Trần Văn N về tội cố ý làm hư hỏng tài sản, theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn N và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Nam phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự : Bị cáo đã tự nguyện bồi thường công ty Cổ phần Phùng Hưng 10.000.000đồng .

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 (Một) kính chắn gió phía trước của xe ô tô BKS: 29C – 535.22 đã bị hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được.

+ 01 (Một) gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô BKS: 29C – 535.22 đã bị hư hỏng không sử dụng được.

Tại phiên tòa ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị Á trình bày : Số tiền 10.000.000đồng là của gia đình tự nguyện bồi thường cho công ty P. Nay ông Đ bà Á không có ý kiến gì và cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Tại Phiên tòa chị Vũ Thị Thúy khai hành vi Trần Văn Nam cố ý làm hư hỏng tài sản của công ty Phùng Hưng, không làm hư hỏng chiếc xe ô tô BKS 29C-734.15 do chị thuê Nam Chở hàng nên chị không liên quan gì đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, Quyết định Tố tụng:* Cơ quan điều tra huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Nam đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, ngươi có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên . Như vậy Hội đồng xét xử (HĐXX) có đủ cơ sở kết luận:

Do có mâu thuẫn va chạm từ trước giữa xe ô tô BKS 29C-734.15 do Trần Văn Nam điều khiển và xe ô tô BKS: 29C-535.22 do anh Chiến điều khiển. Sau khi sảy ra va chạm hai bên đã xuống xe nói chuyện, mọi việc đã xong. Nam tiếp tục điều khiển xe tô tô đến quán tạp hóa nhà Hương Ngàn và dừng lại giao hàng. Sau khi giao hàng xong N không đi, lúc này xe ô tô của anh Ch chở phân đi đến do vị trí xe của Nam đỗ ở gần giữa đường nên xe của anh Chiến không đi được nên dừng lại. Nam đã gọi điện thoại cho Bùi Hữu V và Nguyễn Mạnh Hđến chỗ N mục đích để nói chuyện với anh Ch. Thấy Việt và Hiếu đi xe máy đến trên tay cầm dao, anh Ch bỏ chạy, Nam cầm dao chém một nhát vào gương chiếu hậu và một nhát vào kính chắn gió phía trước xe đầu kéo của anh Chiến. Trị giá tài sản bị hư hỏng do hành vi của Trần Văn N gây ra là 9.200.000đồng. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo về tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo Trần Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công ty Cổ phần P, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo làm hư hỏng tài sản trị giá 9.200.000đồng, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của BLHS.

[5] *Về nhân thân , tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng : không

Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi ra đầu thú, bị cáo đã thật thà khai báo,ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện nhờ bố mẹ là bà Nguyễn Thị Á và ông Trần Văn Đ bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần P số tiền 10.000.000, Công ty P đã nhận đủ10.000.000đồng và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng 3. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên HĐXX đã xem xét áp dụng cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét bị cáo Trần Văn N là đối tượng có nhân thân xấu năm 2015 bị Tòa án huyện Mỹ Đức xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc. Do vậy cần áp dụng Điều 38 BLHS đối với bị cáo.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do công việc không ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của BLHS.

[7] *Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần Phùng Hưng đã nhận 10.000.000đồng do bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên tòa không xét.*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : Anh Kiều Văn Ch không bị thiệt hại gì, anh Ch không yêu cầu gì đối với bị cáo nên tòa không xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2021, tại Chi cục Thi hành án huyện Lương Sơn thì số vật chứng đã hư hỏng hoàn toàn không sửa chữa được nên áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 (Một) kính chắn gió phía trước của xe ô tô BKS: 29C – 535.22 đã bị hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được.

+ 01 (Một) gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô BKS: 29C – 535.22 đã bị hư hỏng không sử dụng được.

[9]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, Nghị quyết 326/ 2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn N** phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Xử phạt: Trần Văn N 06 (sáu tháng) tù thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

2.Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (Một) kính chắn gió phía trước của xe ô tô BKS: 29C – 535.22 đã bị hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được.

+ 01 (Một) gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô BKS: 29C – 535.22 đã bị hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2021, tại Chi cục Thi hành án huyện Lương Sơn)

3. **Về án phí**: Buộc bị cáo Trần Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**